

CÔNG TY TNHH TM DV ĐÔNG SƠN HẢI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM DV ĐÔNG SƠN HẢI
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG SON HAI TM DV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DONG SON HAI TM DV CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3703233959

3. Ngày thành lập: 30/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 62/18 Đường Phạm Ngũ Lão, Khu phố Thắng Lợi 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0969798275

Fax:

Email: ceo.ngotrihung@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6820
3.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn quản lý kinh doanh (trừ tư vấn kế toán và tài chính)	7020(Chính)
4.	Quảng cáo	7310
5.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
11.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa.	4610

Thời gian đăng từ ngày 31/07/2024 đến ngày 30/08/2024

13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
14.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi).	5210
15.	Chuyển phát Chi tiết: Cung ứng dịch vụ chuyển phát trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh	5320
16.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).	8292
17.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ nông sản	4711
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
20.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
21.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán ô tô.	4511
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
23.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
24.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng ăn uống	5610
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi;	4663
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
29.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
30.	Xây dựng nhà để ở	4101
31.	Xây dựng nhà không để ở	4102
32.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
33.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
34.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
36.	Phá dỡ	4311
37.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
38.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

39.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
40.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>